**Tiết 28 – Bài 30:**

**KINH TẾ CHÂU PHI**

1. **Mục tiêu cần đạt**:

Sau bài học, học sinh cần

1. **Kiến thức**:
* Nắm vững đặc điểm ngành nông nghiệp và công nghiệp châu Phi.
* Nằm vững tình hình phát triển và phân bố nông nghiệp, công nghiệp ở châu Phi.
1. **Kỹ năng**:
* Đọc và phân tích lược đồ, xác định được sự phân bố các ngành nông nghiệp và công nghiệp chính ở châu Phi.
1. **Thái độ**:
* Giáo dục kỹ năng sống: biết quý trọng nguồn thức ăn và nước sạch.
* Hình thành ước mơ, tư tưởng nhân văn.

 **4. Năng lực**

 **\* Năng lực chung**

 **-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.

 **-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trình bày suy nghĩ/ ý tưởng, lắng nghe/ phản hồi tích cực; giao tiếp và hợp tác khi làm việc nhóm.

 **\* Năng lực Địa Lí**

 - Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích bảng thông tin về các điểm cực, các tỉnh/ thành phố của Việt Nam.

 - Năng lực tìm hiểu địa lí: Sử dụng bản đồ khu vực Đông Nam Á và bản đồ tự nhiên VN để xác định vị trí, giới hạn, phạm vi lãnh thổ, nhận xét hình dạng lãnh thổ và nêu một số đặc điểm của biển VN.

 - Năng lực vận dụng kiến thức kĩ năng đã học: Có được kiến thức tư duy về lãnh thổ tự nhiên và ý nghĩa của vị trí địa lí và giới hạn lãnh thổ

**II. Thiết bị dạy học**:

1. **Giáo viên**:
* Giáo án.
* Lược đồ nông nghiệp và công nghiệp châu Phi.
* Lược đồ trống châu Phi
* Bảng phụ.
* Mô hình ký hiệu các loại cây trồng, vật nuôi, các ngành công nghiệp chính ở châu Phi.
1. **Học sinh**:
* Phiếu bài tập: Sơ đồ tư duy
1. **Tiến trình tổ chức bài học.**
2. **Ổn định tổ chức**: 1’
3. **Kiểm tra bài cũ**: 4’

?> Dựa vào các kiến thức đã học và phần chuẩn bị ở nhà, em hãy hoàn thành sơ đồ tư duy để thấy được đặc điểm dân cư – xã hội châu Phi?

* GV mời 2 HS lên hoàn thành trên bảng phụ.
* HS dưới lớp nhận xét.
* GV chốt và cho điểm.
1. **Bài mới**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

Giới thiệu bài:

Từ sơ đồ trên và các kiến thức đã học, chúng ta có thể thấy châu Phi đã và đang chìm trong vòng luẩn quẩn của nghèo, đói và dịch bệnh.
*?> Theo em, trong 3 vấn đề nổi cộm trên, vấn đề nào là vấn đề cốt lõi cần giải quyết nhất?* (Nghèo)

Cái nghèo là nguyên nhân chính dẫn đến mọi vấn đề xã hội. Vậy, nền kinh tế châu Phi đã phát triển như thế nào mà suốt hàng thế kỷ nay, châu Phi vẫn là châu lục nghèo đói nhất Thế giới?

 **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung** |
| **?> Nền kinh tế gồm mấy nhóm ngành?*** HSTL: 3 nhóm ngành: NN, CN, DV.
* *GV dẫn: Trong bài học hôm nay, cô trò chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu 2 ngành đầu tiên, đó là ngành NN và CN.*

**Hoạt động 1**: (20’)**Hướng dẫn học sinh tìm hiểu đặc điểm ngành nông nghiệp châu Phi*** GV cho hs xem 1 đoạn video về ngành nông nghiệp châu Phi.
* GV giới thiệu h 30.1 SGK tr 93.

**?> Dựa vào h 30.1 và SGK, em hãy kể tên các nhóm cây trồng chính ở châu Phi?*** HSTL: 3 nhóm cây trồng: cây CN, cây lương thực và cây ăn quả.
* GV: Để cùng nhau tìm hiểu sự phát triển và phân bố các nhóm cây trồng chính ở châu Phi, chúng ta sẽ cùng thảo luận nhóm.
* HS đọc yêu cầu thảo luận

THẢO LUẬN NHÓM* Hình thức: 2 bàn/ nhóm
* Thời gian: 3’
* Nội dung:

**?> Quan sát h 30.1 và SGK, trình bày đặc điểm phát triển và xác định sự phân bố các nhóm cây trồng chính ở châu Phi?**+ Nhóm 1+2: Cây công nghiệp và cây ăn quả.+ Nhóm 3+4: Cây lương thực**?> Câu hỏi yêu cầu chúng ta làm những gì?** * HSTL:

+ Trình bày đặc điểm phát triển các nhóm cây trồng: Tình hình sản xuất, hình thức sản xuất, tỉ trọng, ...+ Xác định sự phân bố trên lược đồ.* GV phát bảng phụ và phiếu bài tập
* HS thảo luận nhóm
* Đại diện nhóm trình bày và xác định trên lược đồ.
* Cả lớp quan sát, nhận xét.
* GV nhận xét, chốt.

**?> Dựa vào các kiến thức đã học, cho biết: Ngoài khó khăn về kỹ thuật, phân bón, … việc sản xuất cây lương thực ở châu Phi còn gặp những khó khăn nào?*** - HSTL:
* Khó khăn về điều kiện tự nhiên:

+ Khí hậu khô hạn 🡪 thiếu nước sản xuất trầm trọng.+ S đồng bằng nhỏ.GV: Do những khó khăn về điều kiện tự nhiên và kỹ thuật, năng suất và sản lượng lương thực rất thấp, cây lương thực chiếm tỉ trọng rất nhỏ so với cây CN. Sự bất hợp lý, mất cân đối này đã khiến mỗi năm, ở châu Phi có tới 30 triệu người bị nạn đói đe dọa.Nạn đói trở thành thảm cảnh kinh hoàng ở nhiều quốc gia châu Phi.Để hiểu hơn về sự đau thương vì đói ở châu Phi, cô đã yêu cầu chúng ta tìm hiểu các thông tin ở nhà. Có nhiều bạn đã gửi tài liệu cho cô, trong đó có 1 số bài làm rất tốt. Vì thời gian có hạn nên hôm nay, cô chỉ mời 1 bạn có bài làm ấn tượng nhất lên bảng cùng chia sẻ với các em nội dung bạn đã chuẩn bị.* GV mời 1 em hs lên bảng thuyết trình ngắn gọn.
* HS trình bày ( sự khác biệt cuộc sống)

*GV: VN của chúng ta cũng là 1 nước NN đang phát triển, có nhiều nét tương đồng về lịch sử nhưng việc sản xuất lương thực ở VN và các quốc gia châu Phi rất khác biệt.***?> Dựa vào các kiến thức đã học, hãy so sánh tình hình sản xuất lương thực ở VN và các quốc gia châu Phi?**Gợi ý: Năng suất, sản lượng, kỹ thuật…* HSTL: nếu hầu hết các quốc gia châu Phi phụ thuộc vào nguồn lương thực nhập khẩu thì VN là nước xuất khẩu gạo số 1 TG.

Do: có trình độ thâm canh cao, áp dụng nhiều KH- KT, giống mới, khí hậu nhiệt đới gió mùa thuận lợi.* GV: Cho hs tham khảo hình ảnh.

Trong thời gian qua, VN chúng ta đã có một số biện pháp giúp đỡ châu Phi. Ví dụ: cử kỹ sư NN sang châu Phi, chuyển giao giống mới.*GV dẫn: Vừa rồi chúng ta đã tìm hiểu đặc điểm ngành trồng trọt, còn ngành chăn nuôi?***?> Dựa vào SGK, trình bày đặc điểm phát triển và phân bố ngành chăn nuôi ở châu Phi?*** HSTL.
* GV nhận xét + chốt.

**?> Việc chăn nuôi gia súc móng guốc trên những vùng thảo nguyên, bán hoang mạc ảnh hưởng như thế nào tới cảnh quan?*** HSTL: Là 1 trong những nguyên nhân khiến hoang mạc ngày càng mở rộng, tốc độ sa mạc hóa ngày càng nhanh.
 | 1. **Nông nghiệp**
2. **Trồng trọt**
* Cây công nghiệp:
* Được trồng trong các đồn điền; theo hình thức chuyên môn hóa, quy mô lớn để xuất khẩu.
* Ca cao, cà phê, cọ dầu, lạc… được trồng ở các vùng có khí hậu nhiệt đới.
* Cây ăn quả cận nhiệt:
* Nho, cam, chanh, ô liu… được trồng ở vùng cực Bắc và cực Nam châu Phi.
* Cây lương thực:
* Kê, ngô, lúa gạo… trồng trên các nương rẫy, vùng đồng bằng s.Nin.
* Chiếm tỉ trọng nhỏ, kỹ thuật lạc hậu 🡪 không đáp ứng đủ nhu cầu 🡪 nhập khẩu lương thực 🡪 bị nạn đói đe dọa.
1. **Chăn nuôi**
* Nhìn chung kém phát triển, chủ yếu là chăn thả gia súc.
* Phân bố:

+ Cừu, dê: cao nguyên, vùng nửa hoang mạc.+ Bò: Ni-giê, Ê- ti- ô-pi-a+ Lợn: Trung Phi, Nam Phi. |
| **Hoạt động 2**: ( 10’)**Hướng dẫn tìm hiểu đặc điểm ngành công nghiêp ở châu Phi.***GV dẫn: Như vậy, ngành nông nghiệp ở châu Phi, đặc biệt là chăn nuôi và trồng cây lương thực đều kém phát triển.* *Châu Phi là châu lục có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú, nhiều loại có trữ lượng lớn và giá trị cao. Liệu châu Phi có tận dụng lợi thế trên để phát triển ngành công nghiệp không?***?> Dựa vào SGK, trình bày đặc điểm phát triển ngành công nghiệp ở châu Phi?*** HSTL
* GV: 1 châu lục có gần 1 tỉ dân, S thứ 3 TG, có nhiều mỏ dầu khí, kim cương…nhưng chỉ chiếm 2% sản lượng công nghiệp toàn Thế giới.

**?> Vì sao công nghiệp ở châu Phi chậm phát triển và chiếm tỉ trọng rất nhỏ?**Gợi ý: Cơ cấu CN, khó khăn trong phát triển CN* HSTL:

+ Chỉ phát triển những ngành truyền thống, CN thực phẩm, lắp ráp. CN luyện kim, cơ khí chỉ có ở một vài nước.* Cơ cấu CN đơn điệu

+ Gặp nhiều khó khăn:Thiếu vốn nghiêm trọngThiếu lao động chuyên môn kỹ thuậtCSVC lạc hậu* HS nhận xét
* GV nhận xét + chốt

Với những khó khăn như vậy, công nghiệp châu Phi đã phát triển ntn?* GV giới thiệu hình 30.2 và bảng phân bố công nghiệp châu Phi.

**?> Quan sát h 30.1 và bảng phân bố công nghiệp, kể tên những ngành công nghiệp chính ở châu Phi?*** HSTL: 4 nhóm ngành CN chính:

+ Khai thác khoáng sản+ Luyện kim màu+ Cơ khí+ Lọc dầu**?> Dựa vào h 30.1 và bảng phân bố công nghiệp, xác định sự phân bố các ngành công nghiệp chính ở châu Phi trên lược đồ?**HS1: Khai thác khoáng sản + lọc dầuHS2: Luyện kim màu + cơ khí* HS nêu và xác định trên lược đồ
* HS nhận xét
* GV chuẩn xác.

**?> Dựa vào sự phân bố các ngành công nghiệp, theo em, những quốc gia nào có ngành công nghiệp phát triển nhất ở châu Phi?*** HSTL
* GV chốt + ghi bảng
 | 1. **Công nghiệp**
* Phần lớn các nước có nền công nghiệp chậm phát triển.
* Chiếm 2% sản lượng công nghiệp Thế giới.
* Gặp nhiều khó khăn:

+ Thiếu lao động chuyên môn kỹ thuật.+ Cơ sở vật chất lạc hậu+ Thiếu vốn nghiêm trọng* Một số quốc gia có nền công nghiệp tương đối phát triển: CH Nam Phi, An-giê-ri, Libi, Ai Cập.
 |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**: (9’)

**a: Qua những kiến thức đã học, hay nêu suy nghĩ, nhận định của em về nền kinh tế của châu Phi?**

HSTL: Nền kinh tế phát triển theo hướng chuyên môn hóa phiến diện, lạc hậu.
?> Thế nào là phiến diện, lạc hậu?
- Phiến diện ( 1 phía): chỉ tập trung phát triển cây CN và cây ăn quả theo hướng chuyên môn hóa độc canh. Chỉ tập trung phát triển một số ngành CN truyền thống: khai khoáng..
- Lạc hậu: Chủ yếu dùng sức người, phụ thuộc lớn vào thiên nhiên, thiếu KH – KT…

**b: Trò chơi tiếp sức.**

Gv giới thiệu.
HS đọc yêu cầu:

* Yêu cầu:

**?> Dán những kí hệu:
- Cà phê, ca cao, nho, cam, ngô, lúa mì, bò.
- Các ngành công nghiệp: Khai thác dầu, khí, luyện kim màu vào vị trí thích hợp để thấy được sự phân bố các ngành NN và CN chính ở châu Phi.**

* 2 đội chơi, mỗi đội 5 bạn.
* Đội 1: Khu vực phía Bắc châu Phi ( Xích đạo trở lên)
* Đ ội 2: Khu vực phía Nam châu Phi ( Xích đạo trở xuống)

Luật chơi:

* Mỗi thành viên của mỗi đội chỉ được dán 1 kí hiệu mỗi lần. Sau khi dán xong chạy về đập tay vào thành viên kế tiếp để bạn tiếp tục lên làm nhiệm vụ.
* Thời gian: 1 phút
* Đội nào dán được nhiều, chính xác nhất sẽ giành 1 phần thưởng.

 **3**: GV giới thiệu video về nền kinh tế châu Phi và thực trạng nghèo đói ở châu lục này.
**?> Em có suy nghĩ gì sau khi xem video trên?**

**4. Hướng dẫn về nhà**: (1’)

- Học bài.
- Làm Bài tập TBĐ
- Làm bt 3- sgk tr 9
- Tìm thông tin, tư liệu, hình ảnh về các địa điểm du lịch nổi tiếng của châu Phi.

**Rút kinh nghiệm:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................